TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH C**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 168/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 06 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 245/2024/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2024 về việc *"Ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh A, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 1, xã Tân Lạc, huyện B, tỉnh C.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Thanh D, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 1, xã Tân Lạc, huyện B, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Minh A và bà Phạm Thị Thanh D.

2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh A và bà Phạm Thị Thanh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 04 con chung tên là Nguyễn Cẩm E, sinh năm 2005; Nguyễn Cẩm F, sinh năm 2006; Nguyễn Phạm Minh G, sinh ngày 14/01/2013; Nguyễn Phạm Cẩm H, sinh ngày 22/6/2019. Khi ly hôn Ông Nguyễn Minh A đồng ý giao 02 con là cháu Nguyễn Phạm Minh G và cháu Nguyễn Phạm Cẩm H cho bà Phạm Thị Thanh D nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi và đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 cháu G và cháu H 2.000.000đ/01 tháng/02 con.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

- Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Buộc ông A nộp 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000đ ông A đã nộp tại biên lai số 7256 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh C(2);
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Tân Lạc
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh